

GA		
分區	代號	人數
大埔	TP	7
屯門	TM	4
何文田	HMT	3
沙田	ST	4
柴灣	CW	4
荃灣	TW	4
灣仔	WC	3
觀塘	KT	4
總數		33

女A賽事：2017.12.10(日)一天賽完。

每小組首名出線

女A-A組	
1	萬曉汶 KT
2	梁藹婷 TP
3	鄭如心 WC
4	張晶笙 TM
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	GA-A1	10-Dec	09:40	萬曉汶 KT	vs	張晶笙 TM
2-3	GA-A2	10-Dec	09:40	梁藹婷 TP	vs	鄭如心 WC
1-3	GA-A3	10-Dec	10:55	萬曉汶 KT	vs	鄭如心 WC
2-4	GA-A4	10-Dec	10:55	梁藹婷 TP	vs	張晶笙 TM
1-2	GA-A5	10-Dec	13:25	萬曉汶 KT	vs	梁藹婷 TP
3-4	GA-A6	10-Dec	13:25	鄭如心 WC	vs	張晶笙 TM

女A-B組	
1	林天怡 TP
2	陳思澄 TW
3	梁梓梨 CW
4	邱斯淇 ST
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	GA-B1	10-Dec	09:40	林天怡 TP	vs	邱斯淇 ST
2-3	GA-B2	10-Dec	09:40	陳思澄 TW	vs	梁梓梨 CW
1-3	GA-B3	10-Dec	10:55	林天怡 TP	vs	梁梓梨 CW
2-4	GA-B4	10-Dec	10:55	陳思澄 TW	vs	邱斯淇 ST
1-2	GA-B5	10-Dec	13:25	林天怡 TP	vs	陳思澄 TW
3-4	GA-B6	10-Dec	13:25	梁梓梨 CW	vs	邱斯淇 ST

女A-C組	
1	王瑞琪 TP
2	鄭穎翹 HMT
3	楊詩穎 TW
4	林子翎 CW
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	GA-C1	10-Dec	09:40	王瑞琪 TP	vs	林子翎 CW
2-3	GA-C2	10-Dec	09:40	鄭穎翹 HMT	vs	楊詩穎 TW
1-3	GA-C3	10-Dec	10:55	王瑞琪 TP	vs	楊詩穎 TW
2-4	GA-C4	10-Dec	10:55	鄭穎翹 HMT	vs	林子翎 CW
1-2	GA-C5	10-Dec	13:25	王瑞琪 TP	vs	鄭穎翹 HMT
3-4	GA-C6	10-Dec	13:25	楊詩穎 TW	vs	林子翎 CW

女A-D組	
1	余佩瑩 ST
2	鄭思言 KT
3	陳澄 TP
4	何倩桐 TM
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	GA-D1	10-Dec	09:40	余佩瑩 ST	vs	何倩桐 TM
2-3	GA-D2	10-Dec	09:40	鄭思言 KT	vs	陳澄 TP
1-3	GA-D3	10-Dec	11:20	余佩瑩 ST	vs	陳澄 TP
2-4	GA-D4	10-Dec	11:20	鄭思言 KT	vs	何倩桐 TM
1-2	GA-D5	10-Dec	13:25	余佩瑩 ST	vs	鄭思言 KT
3-4	GA-D6	10-Dec	13:25	陳澄 TP	vs	何倩桐 TM

女A-E組	
1	陳臻穎 KT
2	梁嘉怡 ST
3	羅鈺殷 TP
4	林子祺 CW
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	GA-E1	10-Dec	10:05	陳臻穎 KT	vs	林子祺 CW
2-3	GA-E2	10-Dec	10:05	梁嘉怡 ST	vs	羅鈺殷 TP
1-3	GA-E3	10-Dec	11:20	陳臻穎 KT	vs	羅鈺殷 TP
2-4	GA-E4	10-Dec	11:20	梁嘉怡 ST	vs	林子祺 CW
1-2	GA-E5	10-Dec	13:50	陳臻穎 KT	vs	梁嘉怡 ST
3-4	GA-E6	10-Dec	13:50	羅鈺殷 TP	vs	林子祺 CW

女A-F組	
1	黃譚嘉 TP
2	方心愉 TM
3	盧諾欣 WC
4	鄭心裕 TW
5	陳蘊茵 HMT

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-5	GA-F1	10-Dec	10:05	方心愉 TM	vs	陳蘊茵 HMT
3-4	GA-F2	10-Dec	10:05	盧諾欣 WC	vs	鄭心裕 TW
1-5	GA-F3	10-Dec	10:55	黃譚嘉 TP	vs	陳蘊茵 HMT
2-3	GA-F4	10-Dec	10:55	方心愉 TM	vs	盧諾欣 WC
1-4	GA-F5	10-Dec	11:45	黃譚嘉 TP	vs	鄭心裕 TW
3-5	GA-F6	10-Dec	11:45	盧諾欣 WC	vs	陳蘊茵 HMT
1-3	GA-F7	10-Dec	12:35	黃譚嘉 TP	vs	盧諾欣 WC
2-4	GA-F8	10-Dec	12:35	方心愉 TM	vs	鄭心裕 TW
1-2	GA-F9	10-Dec	13:50	黃譚嘉 TP	vs	方心愉 TM
4-5	GA-F10	10-Dec	13:50	鄭心裕 TW	vs	陳蘊茵 HMT

女A-G組	
1	李澤殷 KT
2	張藝桐 TM
3	石瓊瑜 HMT
4	郭欣翹 ST
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	GA-G1	10-Dec	10:05	李澤殷 KT	vs	郭欣翹 ST
2-3	GA-G2	10-Dec	10:05	張藝桐 TM	vs	石瓊瑜 HMT
1-3	GA-G3	10-Dec	11:20	李澤殷 KT	vs	石瓊瑜 HMT
2-4	GA-G4	10-Dec	11:20	張藝桐 TM	vs	郭欣翹 ST
1-2	GA-G5	10-Dec	13:50	李澤殷 KT	vs	張藝桐 TM
3-4	GA-G6	10-Dec	13:50	石瓊瑜 HMT	vs	郭欣翹 ST

女A-H組	
1	陳可善 TW
2	劉雅澄 CW
3	李婉盈 TP
4	丁心言 WC
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	GA-H1	10-Dec	10:05	陳可善 TW	vs	丁心言 WC
2-3	GA-H2	10-Dec	10:05	劉雅澄 CW	vs	李婉盈 TP
1-3	GA-H3	10-Dec	11:20	陳可善 TW	vs	李婉盈 TP
2-4	GA-H4	10-Dec	11:20	劉雅澄 CW	vs	丁心言 WC
1-2	GA-H5	10-Dec	13:50	陳可善 TW	vs	劉雅澄 CW
3-4	GA-H6	10-Dec	13:50	李婉盈 TP	vs	丁心言 WC